

Số: /KH-UBND

Thọ Dân, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Thọ Dân

Thực hiện Kế hoạch số 4078/KH-UBND ngày 15/08/2022 của UBND huyện Triệu Sơn về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

UBND xã Thọ Dân lập Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn xã Thọ Dân như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp, nhằm đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu về giảm nghèo đến năm 2025 trong Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2021-2025 đã đề ra (trong đó có xã Thọ Dân).

1.2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cán bộ, công chức của UBND xã, xác định rõ trách nhiệm và thời gian hoàn thành; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

1.3. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình đến tổ chức, đoàn thể, cán bộ đảng viên và người dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội để thực hiện tốt phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

2. Yêu cầu

2.1. Nội dung của Kế hoạch phải bám sát Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 4078/KH-UBND ngày 15/08/2022 của UBND huyện Triệu Sơn, đảm bảo các nội dung triển khai thực hiện phải thiết thực, đồng bộ, toàn diện và đạt hiệu quả cao.

2.2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cán bộ, công chức, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện; xác định rõ trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian hoàn thành, làm cơ sở kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả, không bỏ sót, không chồng chéo công việc giữa các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vươn lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều, nâng cao chất lượng cuộc sống và thoát nghèo bền vững.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách giảm nghèo cải thiện điều kiện sống cho người nghèo, trước hết về y tế, giáo dục, văn hóa, nước sinh hoạt, nhà ở người nghèo tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Gắn giảm nghèo với giải quyết việc làm, mở rộng việc xây dựng các dự án giải quyết việc làm, xây dựng kinh tế trang trại, thu hút lao động là hộ nghèo vào tham gia các dự án, tạo điều kiện để người nghèo tham gia chương trình xuất khẩu lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu giảm nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm bình quân 0,7 % trở lên theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2021-2025, hạn chế hộ tái nghèo. Tỷ lệ hộ nghèo toàn xã còn dưới 1,0 % cuối năm 2025.

2.2. Các chỉ tiêu cần đạt

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dân sinh phù hợp quy hoạch dân cư và quy hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh. Phân đầu đến năm 2025 cụ thể như sau:

+ Không còn hộ nghèo thuộc diện người có công.

+ Xã có đường ô tô đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Bộ Giao thông - Vận tải.

+ 98 % dân cư trên địa bàn xã được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Thu nhập của hộ nghèo tham gia mô hình giảm nghèo tăng 15 % - 20%/năm; bình quân mỗi năm có 25 - 30 % hộ tham gia mô hình thoát nghèo.

- 100 % hộ nghèo có nhu cầu vay vốn được vay ưu đãi để sản xuất, kinh doanh.

- 100 % cán bộ, công chức xã, trưởng thôn và cán bộ đoàn thể được tập huấn về công tác giảm nghèo, gồm: Kiến thức, kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án, lập kế hoạch có sự tham gia của người dân, phát triển cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Điều tra, rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm

1.1. UBND xã xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát, hướng dẫn tiêu chí cụ thể để phân loại nguyên nhân nghèo và mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, gắn với hệ thống biểu mẫu điều tra.

1.2. Triển khai điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

Hướng dẫn cho các thôn trên địa bàn tiến hành điều tra, rà soát. Tổng hợp phân tích các nguyên nhân nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và xã hội.

Điều tra, rà soát phải nắm chắc được thực trạng, nguyên nhân nghèo và các chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của từng người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo để có những giải pháp tác động thiết thực, hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo.

1.3. Tiến độ điều tra, rà soát hộ nghèo và cận nghèo hàng năm

Tiến độ điều tra, rà soát theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm.

2.1. UBND xã hàng năm trên cơ sở điều tra, rà soát, xây dựng kế hoạch giảm nghèo của xã, xác định mục tiêu cụ thể và các giải pháp tác động theo từng nhóm nguyên nhân nghèo về thu nhập và các chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản.

Kế hoạch giảm nghèo của xã phải cụ thể đến từng hộ gia đình, mỗi hộ có thể cần tác động một hoặc nhiều nguyên nhân tương ứng với một hoặc nhiều giải pháp cụ thể như:

- Đối với hộ thiếu vốn sản xuất thì hướng dẫn và phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội đáp ứng.

- Đối với hộ thiếu kỹ năng lao động, thiếu việc làm thì hỗ trợ tổ chức đào tạo kỹ năng, đào tạo nghề; hộ thiếu kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm làm ăn thì xã, thôn, có trách nhiệm chỉ đạo, phân công cán bộ, đảng viên có uy tín và kinh nghiệm làm ăn, kèm cặp, giúp đỡ.

- Đối với hộ thiếu việc làm thì tổng hợp, đề triển khai giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp hoặc kêu gọi các nhà đầu tư các lĩnh vực thu hút nhiều lao động trên địa bàn, khuyến khích xuất khẩu lao động.

- Đối với hộ thiếu ý chí vươn lên thì tuyên truyền, vận động và cử cán bộ, đảng viên kèm cặp, giúp đỡ.

- Đối với hộ ốm đau dài ngày, hoàn cảnh khó khăn, thiếu lao động thì vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ bằng các hình thức phù hợp...

2.3. Các phòng cán bộ, công chức, tổ chức, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công để đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 và hàng năm. Cụ thể:

2.3.1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp với các tổ chức, đơn vị liên quan phân tích dữ liệu về hộ nghèo toàn xã để tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm của xã giao chỉ tiêu giảm nghèo cụ thể của UBND xã cho UBND từng thôn.

- Tham mưu cho UBND xã thực hiện mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; làm tốt công tác đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động.

- Tham mưu cho UBND xã hàng năm xây dựng kế hoạch đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tập trung thực hiện đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan thực hiện đầy đủ chính sách BHYT cho các đối tượng thuộc diện Nhà nước đóng, hỗ trợ đóng BHYT.

2.3.2. Trường mầm non, trường THCS, trường tiểu học xã Thọ Dân tham mưu lĩnh vực tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục:

- Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học; tăng cường cơ sở vật chất thiết bị phục vụ dạy và học; bố trí, sắp xếp, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên góp phần nâng cao chất lượng dạy và học;

- Thực hiện đầy đủ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ gạo, tín dụng ưu đãi cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn.

- Khích lệ, động viên, khen thưởng người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số tích cực học tập, nâng cao trình độ thông qua các phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020, gắn với xây dựng xã, thôn văn hóa đạt chuẩn nông thôn mới và chuẩn xã hội học tập.

2.3.6. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Xây dựng kế hoạch tiếp cận các dịch vụ về thông tin: Đẩy mạnh thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn; chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông, điểm truy cập Internet, hệ thống phát thanh - truyền hình và hệ thống truyền thanh cơ sở với thiết bị, công nghệ hiện đại; đào tạo kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông tại cơ sở.

3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch

3.1. Chỉ đạo các thôn giúp đỡ, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo theo các nhóm nguyên nhân như: thiếu kinh nghiệm, không có ý chí vươn lên thoát nghèo... Triển khai các nội dung hoạt động của chương trình giảm nghèo đến từng hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3.2. Các cán bộ, công chức, đoàn thể, đơn vị trên địa bàn xã theo nội dung kế hoạch có liên quan đến chức năng nhiệm vụ để triển khai thực hiện.

3.3. Đề nghị UBMTTQ xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể thường xuyên vận động ủng hộ người nghèo, hàng năm tổ chức phát động cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", nguồn quỹ ủng hộ được chuyển về ngân hàng chính sách huyện để thực hiện hỗ trợ vốn cho người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo.

4. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí vươn lên thoát nghèo của hộ nghèo, hộ cận nghèo

4.1. Đài truyền thanh xã Thọ Dân tuyên truyền, phổ biến các chủ chương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo và Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững của huyện; kịp thời biểu dương, phổ biến các mô hình sản xuất giỏi, gương thoát nghèo, khơi dậy ý chí, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo; nâng thời lượng phát sóng các chuyên mục chuyên trang về người nghèo bằng tiếng kinh và tiếng dân tộc thiểu số.

4.2. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện hoạt động truyền thông về giảm nghèo; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo.

5. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể các cấp đối với công tác giảm nghèo.

5.1. Đảng ủy xã ban hành nghị quyết, UBND xã xây dựng chương trình, kế hoạch. Trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu đạt được hàng năm về giảm nghèo của địa phương mình, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thôn, bản, từng cấp ủy chỉ bộ, cán bộ, đảng viên giúp đỡ các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Chỉ đạo thôn bản phải có trách nhiệm giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đảng ủy, UBND xã là đơn vị tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm chính về giảm nghèo của địa phương mình.

5.2. Các ban, ngành, đơn vị cấp xã thực hiện tốt nhiệm vụ vận động cán bộ, đoàn viên tham gia công tác giảm nghèo bền vững.

5.3. Đề nghị MTTQ xã và đoàn thể cấp xã thực hiện tốt kế hoạch vận động sự tham gia của xã hội chung tay thực hiện công cuộc giảm nghèo của xã. Trực tiếp tham gia hướng dẫn giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo tích cực lao động, sản xuất, tạo việc làm vươn lên thoát nghèo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo Công chức chuyên môn căn cứ nhiệm vụ và giải pháp trong kế hoạch xây dựng chương trình, kế hoạch xã; phân công lãnh đạo trực tiếp, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch;

chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về UBND huyện qua (Phòng Lao động - TBXH) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm phân công, chỉ đạo cán bộ, công chức liên quan phối hợp, tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án do các cơ quan khác chủ trì thuộc các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của UBND xã, nhằm nâng cao chất lượng và tính khả thi của các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án.

3. Công chức Lao động - Thương binh có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra, giám sát các ban, ngành, đơn vị và các tổ chức, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp tình hình, báo cáo UBND xã./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo);
- Phòng Lao động-TBXH (báo cáo);
- TTr Đảng uỷ, HĐND (báo cáo);
- Các tổ chức, đơn vị liên quan; (t/h)
- Lưu: VT, LĐTBXH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hà